

# LÝ THÚ VÀ TỰ HÀO CHỮ VIẾT VIỆT NAM

Trần Thanh Chương



Mâm tương lai

Ảnh: Trần Xuân Vinh

Năm rồi, trên báo SÀI GÒN BUỔI SÁNG ra ngày 21/5/2017 có đăng bài “Thăm mộ cụ Alexandre De Rhodes, người tạo ra chữ Quốc ngữ Việt Nam” của tác giả Trần Văn Trường. Đây là bài viết hay và rất có giá trị bởi cung cấp cho chúng ta nhiều điều lý thú về cuộc đời A. D. Rhodes, trong đó đặc biệt là nơi ông tạ thế: Nước Cộng hoà Hồi giáo I-ran! Vậy mà lâu nay chúng ta vẫn tưởng ông là người Pháp thì một phần của ông cũng ở nước Pháp. Thì ra, vào những năm cuối đời, A. D. Rhodes sang Trung Đông truyền đạo, khi về với Chúa ông được an táng tại nghĩa trang công giáo ngoại ô thành phố Esfahan của nước I-ran xa xôi.

Tuy nhiên, trong bài viết của tác giả Trần Văn Trường có một chi tiết quan trọng nhất thì lại không chính xác, khi cho rằng A. D. Rhodes là người “tạo ra chữ Quốc ngữ Việt Nam”. Không chỉ Trần Văn Trường mà nhiều người trong chúng ta lâu nay cũng nghĩ sai như vậy. Thực ra, người đầu tiên “tạo ra chữ Quốc ngữ Việt Nam” là Francisco De Pina (1585-1625), một linh mục thuộc Dòng Tên người Bồ Đào Nha. Ông sang Việt Nam truyền giáo từ thời Chúa Nguyễn ở Đàng Trong, đầu năm 1617.

Chỉ sau một thời gian ngắn, F. D. Pina đã thông thạo tiếng Việt và là vị giáo sĩ đầu tiên giảng đạo trực tiếp bằng ngôn ngữ này. Nhưng để dịch Kinh Thánh sang



tiếng Việt thì cần phải có chữ viết. Hồi đó nước ta còn đang sử dụng chữ Hán hoặc chữ Nôm nên việc truyền dạy và dịch Kinh Thánh rất khó khăn. Để dễ dàng dịch Kinh Thánh, F. D. Pina đã kết hợp với một thanh niên người địa phương có tên đạo là Phê-rô khởi thảo La-tinh hoá tiếng Việt Nam. Tiếng Việt là tiếng đơn âm, âm sắc khi cao khi thấp rất đa dạng. Ông đã ký âm tiếng Việt trên nền tảng các mẫu tự La-tinh. Ông còn sáng tạo ra các dấu đặt trên hoặc dưới các mẫu tự đó để thể hiện âm sắc vốn rất đa dạng của tiếng Việt. Năm 1618, lần đầu tiên F. D. Pina dịch sang tiếng Việt “Kinh lạy Cha” và các Kinh căn bản khác. Đây là cột mốc thứ nhất hết sức quan trọng trong quá trình hình thành chữ viết Việt Nam. Khi mọi công việc đang diễn ra thuận lợi, thì không may ông qua đời do bị đắm thuyền trên cửa biển Hội An ngày 15/12/1625. Nhưng đến lúc ấy, chữ viết Việt do ông sáng tạo ra đã cơ bản hình thành. Thứ chữ này dễ viết, dễ đọc, dễ truyền bá hơn hẳn thứ chữ Hán mà dân ta lúc ấy đang dùng. Cũng trong thời gian ở Đàng Trong, ông mở nhiều lớp dạy tiếng Việt và chữ viết Việt cho những người ngoại quốc, chủ yếu là các linh mục phương Tây sang truyền đạo. Một trong những học trò của ông sau này trở nên nổi tiếng là Alexandre De Rhodes.

A. D. Rhodes (1591-1660), người Pháp là linh mục cũng thuộc Dòng Tên sang truyền giáo ở Đàng Trong từ năm 1624. Sau khi F. D. Pina qua đời, A. D. Rhodes bên cạnh việc truyền đạo, ông còn cùng nhiều linh mục khác tiếp tục phát triển, hoàn thiện chữ viết Việt dựa vào các tài liệu mà F. D. Pina để lại. Đến năm 1645, ông bị trục xuất về Ma Cao.

Trên cơ sở La-tinh hoá tiếng Việt của F. D. Pina, hai giáo sĩ người Bồ đã

viết hai cuốn từ điển đó là: Việt -Bồ của giáo sĩ Gaspar do Amral và Bồ-Việt của giáo sĩ Antonio Barbosa. Từ hai cuốn từ điển viết tay được hai giáo sĩ trên trao cho, năm 1651 tại La Mã, A. D. Rhodes đứng tên tác giả cho xuất bản cuốn từ điển Việt-Bồ-Latinh. Đây là từ điển với chữ viết Việt đã cơ bản hoàn thiện rất có giá trị lần đầu tiên được xuất bản ra thế giới, đặt nền móng cho việc sử dụng tiếng Việt về sau. Thời gian đầu, chữ viết Việt chỉ được các giáo sĩ và linh mục lưu hành trong hệ thống nhà thờ, dần dần phát triển rộng rãi ra toàn xã hội. Ngày 15/4/1867, GIA ĐỊNH BÁO- tờ báo tiếng Việt đầu tiên ra đời.

Như vậy, A. D. Rhodes có công rất lớn trong việc hoàn thiện chữ viết Việt Nam và đặc biệt là xuất bản cuốn từ điển Việt-Bồ-La, chứ không phải người đầu tiên sáng tạo ra chữ viết Việt. Người có công to lớn hơn, người đi tiên phong sáng tạo ra chữ viết Việt chính là F. D. Pina. Có thể coi ông là vị thủy tổ phát minh ra chữ viết Việt Nam. Trớ trêu thay, hàng trăm năm qua người ta chỉ biết về A. D. Rhodes mà không mấy ai biết đến công lao to lớn của F. D. Pina.

Tại sao có chuyện vô lý trên?

Tại vì người Pháp. Sau khi xâm chiếm Việt Nam, thực dân Pháp muốn kể công “khai hoá văn minh” cho xứ sở này nên trên sách vở và các phương tiện truyền thông họ cố tình quên đi công lao của vị linh mục người Bồ Đào Nha mà chỉ nhắc đến vai trò của A. D. Rhode, bởi ông là người Pháp và ca ngợi ông như một người sáng tạo ra chữ viết Việt. Tiếc thay, nhiều người Việt Nam qua bao thế hệ lại tin vào điều đó.

Ngày nay, lịch sử hình thành chữ viết Việt đã được viết lại đúng như sự thật. Đề tài nghiên cứu về quá trình



F. D. Pina La- tinh hoá tiếng Việt đáng tin cậy và có giá trị nhất là của nhà ngôn ngữ học người Pháp, Roland Jacques được xuất bản năm 1995. Ông đã tìm thấy một bức thư 7 trang của F. D. Pina gửi Khâm sai Jeromino Rodriquez năm 1623 trong đó có đoạn: “Về phần tôi, tôi đã biên soạn một chuyên luận nhỏ về từ vựng và các thanh của ngôn ngữ này (tức tiếng Việt) và tôi đang bắt tay viết về ngữ pháp... Ngoài ra, tôi còn có ba bốn cuốn tập hợp các bài viết hay nhất mà tôi tìm thấy ở vương quốc này...”

Dựa trên nhiều nghiên cứu của các tác giả Việt Nam và Phương Tây, Hội thảo “Dinh trấn Thanh Chiêm và chữ Quốc ngữ” tổ chức tại Quảng Nam ngày 24/8/2016 đã đi đến kết luận: F. D. Pina là người đầu tiên sáng tạo ra chữ viết Việt và A. D. Rhodes đã chỉnh lý, hoàn thiện, phổ biến chữ viết ấy. Ngoài ra còn có sự đóng góp quan trọng của nhiều cộng tác người Việt nữa.

Với đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, chúng ta vô cùng biết ơn những ai đã tạo ra chữ viết Việt Nam. Công trình vĩ đại này không phải của một người mà là nhiều người qua nhiều năm, nhưng trong đó hai người góp công lớn nhất là F. D. Pina và A. D. Rhodes. Đã đến lúc người Việt Nam phải xây tượng đài để tri ân hai ông. Và năm nay - năm 2018, vừa tròn 400 năm chữ viết Việt ra đời, nên chẳng nhà nước ta cần tổ chức lễ kỷ niệm và hội thảo nhân sự kiện trọng đại này?

Lâu nay, sách vở và các phương tiện truyền thông của chúng ta cũng không mấy khi nhắc đến những người đã sáng tạo ra chữ viết Việt Nam. Thực dân Pháp vì quyền lợi hẹp hòi của họ mà cố tình quên đi công lao của F. D. Pina. Còn chúng ta? Chả lẽ những người con Đất Việt đang hàng ngày sử dụng thứ chữ

viết này lại giẫm vào bước chân tiền cận của thực dân Pháp rồi quên đi công lao to lớn không những của F. D. Pina mà còn của cả A. D. Rhodes nữa?

Chữ viết Việt Nam (còn gọi là chữ Quốc ngữ) không phải từ trên trời rơi xuống, mà đó là thành quả lao động của biết bao bậc tiền nhân. Dù họ là người ngoại quốc, dù động cơ sáng tạo ra chữ viết Việt chỉ là để truyền giáo thì họ vẫn là ân nhân của chúng ta. Tạo ra chữ viết cho một dân tộc, một quốc gia thì thử hỏi còn có công lao nào to lớn sánh bằng? Nhờ họ mà chúng ta thoát khỏi hàng ngàn năm mượn chữ viết của người Hán, để có được thứ chữ viết tuyệt vời cho riêng mình với 24 chữ cái và các dấu thể hiện âm sắc uyển chuyển, nhẹ nhàng diễn đạt tiếng mẹ Việt Nam.

Từ thời nhà Lý, các nho sĩ người Việt đã cố gắng chế ra chữ viết riêng cho dân tộc mình bằng cách sáng tạo ra chữ Nôm trên cơ sở chữ Hán, nhưng gần một nghìn năm sau thứ chữ này vẫn không sử dụng rộng rãi được vì nó phức tạp, khó học và khó viết.

Người Nhật và người Hàn cũng từng cố gắng La-tinh hoá chữ viết của họ nhưng đều thất bại, đến nay họ vẫn phải mượn chữ tượng hình của người Hán rồi cải biên thành chữ viết của mình. Chỉ có Việt Nam là thành công mỹ mãn.

Thật lý thú và tự hào, giữa châu lục từ Đông Bắc Á đến Đông Nam Á mênh mông vài tỷ người, vậy mà mỗi Việt Nam chúng ta có thứ chữ viết riêng dựa trên các mẫu tự La-tinh vốn được coi là hệ thống mẫu tự khoa học và phổ biến nhất thế giới hiện nay. Các học sinh người Việt đã được hưởng lợi khi chúng học tiếng Anh dễ dàng hơn nhiều so với người Hoa, người Nhật hoặc người Hàn. Liệu chúng có biết nhờ ai mà được thế?